TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 01-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh;

2. Bà Trần Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Quách Mộc C, thuên gọi khác: không; Sinh năm 1980, tại huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp TH, xã TK, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: sửa điện tử; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Kim Ên, sinh năm 1951 (còn sống) và bà Dương Thị Mót, sinh năm 1955 (còn sống); anh chị em ruột: 04 người; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Bị cáo có 05 tiền án. Ngày 15/5/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 18//HSST/2007, chưa được xóa án tích. Ngày 25/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 16/2011/HS-ST, chưa được xóa án tích. Ngày 17/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 03/2014/HS-ST, chưa được xóa án tích. Ngày 05/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh xét xử tại bản án số 279/2014/HS-ST xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản,

chưa được xóa án tích. Ngày 15/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 41/2020/HS-ST, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bùi Thị T, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp PK, xã TH, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Bà Đặng Duy P, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp TT, thị trấn RG, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/6/2021, Quách Mộc C nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. C Thuê xe taxi đi Cần Thơ khám bệnh, sau đó về xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp Thuê phòng trọ để tìm đối tượng lừa đảo. Sáng ngày 18/6/2021, C đi ăn sáng gần nơi trọ thì gặp chị Bùi Thị T đang bán vé số. Thấy chị T có đeo trang sức nên Chiều nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để tạo sự tin tưởng của chị T, C đã kêu chị T lại để mua vé số và thăm hỏi chị T. Sau khi hỏi thăm, C biết chị T có cầm vàng ở tiệm vàng Chín Long tại thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A. Bị cáo đã dùng lời nói để tạo lòng tin cho chị T và hứa hẹn chuộc vàng, đổi vàng mới cho chị T và chị T đã tin lời của bị cáo.

Khoảng 12 giờ ngày 18/6/2021, C điện thoại cho chị T và thuê xe taxi chở chị T đến tiệm vàng Chín Long. Tại đây, chị T và bị cáo C gặp chị Đặng Duy P và yêu cầu bán số vàng trước đây chị T đã cầm là 01 chiếc nhẫn và 01 vòng đeo tay để đổi lấy 01 đôi bông tai vàng 15k mới, 03 phân, 09 ly và 01 chiếc nhẫn vàng 15k mới, trọng lượng 05 phân, 05 ly. C tiếp tục kêu chị T tháo 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 0,28 chỉ; 01 bộ vòng đeo tay gồm 05 chiếc vòng vàng 15k, tổng cộng 02 chỉ 09 phân 05 ly đang đeo trên người để đổi lấy bộ vòng 14 chiếc mới thì chị T đồng ý. C nói với chị T do không đủ tiền nên kêu chị T để vàng lại tiệm và cùng chị T đi rút tiền. Khi đến một quán cá phê, C kêu chị T ngồi lại đợi để C đi rút tiền xong rồi sẽ quay lại rước chị T. Sau đó, C liền quay lại tiệm vàng Chín Long yêu cầu bán số vàng chị T để lại, sau khi trừ chiếc nhẫn và đôi bông tai chị T đã đổi thì còn lại 7.573.000đồng. Khi lấy được tiền, C đi đến thành phố Cần Thơ để Thuê nhà trọ nghỉ. Ngày 20/6/2021, C đến Công an thị trấn Rạch Gòi để đầu thú. Về phía chị T, sau khi biết bị C lừa cũng đã đến Công an thị trấn Rạch Gòi để trình báo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL.ĐGTS ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết luận: 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 0,28 chỉ; 01 bộ vòng đeo tay gồm 05 chiếc, vàng 15k trọng lượng khoảng 02 chỉ, 09 phân, 05 ly có tổng giá trị là 10.174.500đồng.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-HCTA ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Quách Mộc C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Quách Mộc C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Mộc C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 174, điểm b, s, p khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quách Mộc C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng gồm: Tiền Việt Nam 6.000.000đồng do bị cáo C nộp; 01 đôi bông tai loại có hột, vàng 15k; 01 chiếc nhẫn loại có hột, vàng 15k đã bàn giao trả lại cho bị hại nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 1.573.000đồng là số tiền C chiếm đoạt của chị T, dù chị T không yêu cầu C trả lại nhưng đề nghị buộc C phải nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Mộc C thừa nhận hành vi phạm tội, tự nguyện nộp lại số tiền 1.573.000đồng đã chiếm đoạt được và xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng:Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố hình sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, vắng mặt người làm chứng. Tuy nhiên, những người này đã cung cấp đầy đủ lời khai, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 xét xử vắng mặt đối với bị hại và người làm chứng.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Quách Mộc C thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng. Từ đó, chứng minh được như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Quách Mộng C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. C Thuê xe taxi đến xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp Thuê phòng trọ để tìm đối tượng lừa đảo. Sáng ngày 18/6/2021, C gặp chị Bùi Thị T đang bán vé số. Thấy chị T có đeo trang sức nên Chiều nảy sinh ý định chiếm đoạt số trang sức của chị T. C kêu chị T lại để mua vé số mục đích tiếp cận chị T, C biết được chị T có cầm vàng ở tiệm vàng Chín Long tại thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A. Bị cáo đã tạo lòng tin cho bị hại và hứa hẹn chuộc vàng, đổi vàng mới cho bị hại. Sau khi lấy được lòng tin của bị hại, C Thuê xe taxi chở bị hại đến tiệm vàng Chín Long gặp chị Đặng Duy P và yêu cầu bán số vàng trước đây chị T đã cầm là 01 chiếc nhẫn và 01 vòng đeo tay để đổi lấy 01 đôi bông tai vàng 15k mới, 03 phân, 09 ly và 01 chiếc nhẫn vàng 15k mới, trọng lượng 05 phân, 05 ly. C tiếp tục kêu chị T tháo 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 0,28 chỉ; 01 bộ vòng đeo tay gồm 05 chiếc vòng vàng 15k, để đổi bộ vòng mới 14 chiếc nên chị T đồng ý. Sau khi, chị T tháo vòng vàng và bông tai để đổi, C lấy lý do không đủ tiền nên rủ chị T đi rút tiền rồi tìm cách quay lại tiệm vàng để bán số vàng của chị T lấy được 7.573.000đồng đem đi tiêu sài cá nhân hết 1.573.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL.ĐGTS ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết luận: 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 0,28 chỉ; 01 bộ vòng đeo tay gồm 05 chiếc, vàng 15k trọng lượng khoảng 02 chỉ, 09 phân, 05 ly có tổng giá trị là 10.174.500đồng.

[2.2] Về tội danh: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thấy bị hại có tài sản là đồ trang sức nên đã cố tình tiếp

cận bị hại, đưa ra thông tin giả, tạo lòng tin đối với bị hại và đã chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã từng bị xét xử với 05 bản án về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, hành vi bị cáo thực hiện Tộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3] Tính chất, mức độ thực hiện hành vi và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Quách Mộc C có 04 tiền án về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 01 tiền án về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, cụ thể:

Ngày 15/5/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 18/HSST/2007, chưa được xóa án tích. Tại bản án này, bị cáo bị xét xử do thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần từ khoảng tháng 10 năm 2006 đến đến tháng 12/2007 bị cáo đã 08 lần thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Đến ngày 25/3/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù tại Bản án số 16/2011/HS-STvề hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Tại bản án số 03/2014/HS-ST ngày 17/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 279/2014/HS-ST ngày 05/9/2014, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích; Ngày 15/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 41/2020/HS-ST, chưa chấp hành hình phạt, chưa được xóa án tích.

Cùng với 01 hành vi đưa ra thông tin giả, tạo lòng tin cho bị hại, nhằm chiếm đoạt tài sản của họ và đã bị xử phạt hình phạt tù nhiều năm nhưng bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm để sửa đổi bản thân lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật, dù bị cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không thay đổi. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với hình phạt 03 năm tù dành cho bị cáo tại bản án số 41/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo chưa chấp hành hình phạt nên cần được tổng hợp thành hình phạt chung tại bản án này.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, mặc dù bị cáo có 05 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng không xác định bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự do những tiền án của bị cáo được xác định là tình tiết tăng nặng định khung của tội phạm;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại; tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị khuyết tật nặng phải ngồi xe lăn; bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm đối với bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, p, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.5] Xét đơn xin bãi nại của bị hại: Ngày 21/6/2021, chị Bùi Thị T có đơn xin không khởi tố đối với bị cáo C. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo C không Tộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại qui định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn yêu cầu không khởi tố vụ việc của bị hại không được chấp nhận.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[2.7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với số tiền Việt Nam 6.000.000đồng do bị cáo C nộp; 01 đôi bông tai loại có hột, loại vàng 15k; 01 chiếc nhẫn loại có hột, vàng 15k, đã giao trả lại cho bị hại nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 1.573.000đồng bị cáo đã chiếm đoạt, mặc dù bị hại không yêu cầu bị cáo trả lại, nhưng đây là số tiền bị cáo T lợi bất chính, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền nêu trên để sung quỹ nhà nước.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quách Mộc C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 174, điểm b, s, p khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Quách Mộc C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt với 3 (ba) năm tù tại Bản án số 41/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa chấp hành án. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được khấu trừ 01 ngày bị tạm giữ (ngày 13/7/2020).

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.573.000 (Một triệu năm trăm bảy mươi ba ngàn) đồng tiền T lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Đã xử lý xong

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Quách Mộc C phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Thị Chiên